

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc
ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ; Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ số lượng người làm việc được giao năm 2024 và Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú.

Ủy ban nhân dân quận Tân Phú xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú đảm bảo chất lượng, đủ số lượng, phù hợp vị trí việc làm nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của ngành Giáo dục và Đào tạo.

2. Nguyên tắc tuyển dụng

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được duyệt;
- Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh theo từng vị trí việc làm;
- Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển;
- Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng;
- Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đợt tuyển dụng sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả tuyển dụng. Hồ sơ và phí đăng ký tuyển dụng sẽ không hoàn trả lại sau khi đã đăng ký tham gia dự tuyển;
- Hội đồng tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và chịu trách nhiệm về việc từ chối tiếp nhận hồ sơ.

II. NHU CẦU SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC CẦN TUYỂN DỤNG ĐỐI VỚI TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Căn cứ Kế hoạch trường lớp năm học 2024 - 2025, đề án vị trí việc làm và nhu cầu đội ngũ giáo viên, nhân viên của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn quận, trên cơ sở thực trạng số lượng người làm việc hiện có trong đơn vị sự nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp giảm do nghỉ hưu, nghỉ việc, chuyển công tác, ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú cần bổ sung thêm 138 người làm việc (*viên chức*) cho năm học 2024 - 2025, cụ thể:

- Mầm non: tuyển dụng 12 viên chức (05 giáo viên, 07 nhân viên);
- Tiểu học: tuyển dụng 40 viên chức (24 giáo viên, 16 nhân viên);
- Trung học cơ sở: tuyển dụng 68 viên chức (59 giáo viên, 09 nhân viên);

- Trường Chuyên biệt Bình Minh: tuyển dụng 18 viên chức (10 giáo viên, 08 nhân viên).

(Phụ lục chi tiết nhu cầu tuyển dụng viên chức năm học 2024 - 2025 được đính kèm tại Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV)

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

1.1. Đối tượng dự tuyển: Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo; không phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.

c) Có phiếu đăng ký dự tuyển.

d) Có lý lịch rõ ràng.

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam.

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

1.2. Đối tượng không được đăng ký dự tuyển

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

1.3. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con

đề của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

2. Tiêu chuẩn dự tuyển theo vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp

2.1. Vị trí việc làm giáo viên

Người dự tuyển các vị trí việc làm giáo viên phải đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định, cụ thể:

a) Vị trí giáo viên mầm non (chức danh nghề nghiệp Giáo viên mầm non hạng III, mã số: V.07.02.26)

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên;
- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp, có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

b) Vị trí giáo viên dạy các môn học cấp tiểu học (chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp, có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

* Đối với giáo viên làm Tổng phụ trách Đội cấp tiểu học phải đảm bảo tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng nêu trên và đã được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội theo quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

c) Vị trí giáo viên dạy các môn học cấp trung học cơ sở (chức danh nghề nghiệp Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.32)

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp, có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

* Đối với giáo viên làm Tổng phụ trách Đội cấp trung học cơ sở phải đảm bảo tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng nêu trên và đã được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội theo quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

d) Vị trí giáo viên trường chuyên biệt (chức danh nghề nghiệp Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)

- Có bằng cử nhân chuyên ngành giáo dục đặc biệt hoặc cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học (trường hợp chưa đủ giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành) và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ về giáo dục đặc biệt do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp, có khả năng sử dụng ngoại ngữ hoặc sử dụng tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

2.2. Vị trí việc làm nhân viên

Người dự tuyển các vị trí việc làm nhân viên phải đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp nhân viên đăng ký dự tuyển, cụ thể:

a) Vị trí nhân viên Kế toán (chức danh nghề nghiệp Kế toán viên, mã số: 06.031 hoặc Kế toán viên trung cấp, mã số: 06.032)

- Chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên, mã số: 06.031

- + Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;

- + Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên trung cấp, mã số: 06.032
- + Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;
- + Sử dụng thành thạo các thiết bị văn phòng và các trang thiết bị khác phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.

b) Vị trí nhân viên Văn thư (chức danh nghề nghiệp Văn thư viên, mã số: 02.007 hoặc Văn thư viên trung cấp, mã số: 02.008)

- Chức danh nghề nghiệp Văn thư viên, mã số: 02.007
- + Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ;
- + Sử dụng thành thạo các phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.
- Chức danh nghề nghiệp: Văn thư viên trung cấp, mã số: 02.008
- + Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp;
- + Sử dụng thành thạo các phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.

c) Vị trí nhân viên y tế học đường (chức danh nghề nghiệp Y sĩ hạng IV, mã số: V.08.03.07)

- Có bằng tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp trở lên.

d) Vị trí nhân viên Thư viện (chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng III, mã số: V.10.02.06 hoặc Thư viện viên hạng IV, mã số: V.10.02.07)

- Chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên hạng III, mã số: V.10.02.06
- + Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;
- + Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.
- Chức danh nghề nghiệp: Thư viện viên hạng IV, mã số: V.10.02.07

+ Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện.
Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

+ Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nhiệm vụ được giao.

đ) Vị trí nhân viên thiết bị, thí nghiệm (chức danh nghề nghiệp Viên chức thiết bị, thí nghiệm, mã số: V.07.07.20)

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học).

e) Vị trí nhân viên Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (chức danh nghề nghiệp Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật - Mã số: V.07.06.16.)

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên một trong các ngành, nghề thuộc lĩnh vực, nhóm ngành, nghề: Đào tạo giáo viên, Tâm lý học, Công tác xã hội, Sức khỏe (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội).

IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2. Nội dung xét tuyển: Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng viên chức phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc.

- Chậm nhất 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng viên chức phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi: Vấn đáp.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức chung và kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Thang điểm: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (kể cả điểm ưu tiên) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Hội đồng tuyển dụng viên chức báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. HỒ SƠ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

- 1.1. Phiếu đăng ký dự tuyển¹.
- 1.2. Bản sao các hồ sơ minh chứng đối với các trường hợp thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có).

Lưu ý:

- Người dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí tuyển dụng, nếu người dự tuyển nộp hồ sơ từ 02 vị trí tuyển dụng trở lên sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển.

- Người dự tuyển không được bổ sung các hồ sơ minh chứng thuộc chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng viên chức

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- 2.1. Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có một trong các văn bằng, chứng chỉ như sau thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

¹ Mẫu số 01 được ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ. Người đăng ký dự tuyển phải chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung, thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

2.2. Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2.3. Các văn bản, giấy tờ có liên quan đến quá trình công tác (nếu có): Hợp đồng lao động/Hợp đồng làm việc; Quyết định thôi việc hoặc Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc; Bản sao sổ bảo hiểm xã hội (*có kèm Bản xác nhận quá trình tham gia bảo hiểm xã hội hoặc quá trình tham gia theo phần mềm VssID*); Quyết định việc hưởng bảo hiểm xã hội một lần (nếu có)... được cơ quan có thẩm quyền chứng thực, sao y.

3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

VI. MỨC THU PHÍ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức với mức thu 400.000 đồng/thí sinh khi đến nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

VII. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức do cấp có thẩm quyền thực hiện theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của

Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

VIII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ HÌNH THỨC TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời gian tiếp nhận: Giờ hành chính từ Thứ 2 đến Thứ 6 (Sáng từ 8 giờ 00 đến 11 giờ 00, chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30) trong thời gian 30 ngày kể từ ngày Thông báo tuyển dụng viên chức đăng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú và các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng.

2. Địa điểm tiếp nhận

- Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú (*bộ phận tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển*), địa chỉ: Lầu 3, Trụ sở Ủy ban nhân dân quận Tân Phú, Số 70A đường Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú.

- Điện thoại liên hệ: 028.39734230

3. Hình thức tiếp nhận: Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận hoặc gửi theo đường bưu chính.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Niêm yết và Thông báo công khai Kế hoạch tuyển dụng viên chức trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú và Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú, đăng tải thông tin tuyển dụng trên phương tiện thông tin truyền thông theo quy định tại Điều 14 của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm và phối hợp Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện thu phí dự tuyển theo quy định.

- Phối hợp Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú năm học 2024 - 2025 đúng quy định.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị, các trường học công lập cử công chức, viên chức tham gia và thực hiện các nhiệm vụ là thành viên Hội đồng tuyển dụng viên chức, Ban Giám sát và các bộ phận giúp việc.

- Chuẩn bị các điều kiện, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tuyển dụng.

- Hướng dẫn người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng viên chức và tiếp nhận hồ sơ theo quy định.

- Phối hợp Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện quản lý và sử dụng nguồn thu phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính.

- Dự trù kinh phí tổ chức tuyển dụng viên chức trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Chịu trách nhiệm thanh toán, quyết toán việc quản lý và sử dụng nguồn thu phí tuyển dụng theo quy định.

2. Phòng Nội vụ

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú năm học 2024 - 2025 trên cơ sở đề xuất của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận.

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú năm học 2024 - 2025 đúng quy định.

- Thẩm định và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú năm học 2024 - 2025 sau khi có báo cáo kết quả tuyển dụng của Hội đồng tuyển dụng viên chức.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ra Quyết định tuyển dụng viên chức sau khi người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Thẩm định và tham mưu Ủy ban nhân dân quận duyệt kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú năm học 2024 - 2025 trên cơ sở dự trù, đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo thanh toán, quyết toán kinh phí tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức theo kế hoạch này đúng quy định.

4. Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, Trường Chuyên biệt Bình Minh

- Niêm yết công khai Kế hoạch, Thông báo tuyển dụng tại bản tin và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

- Thực hiện nhiệm vụ tuyển dụng theo phân công của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.

- Thực hiện ký kết hợp đồng làm việc; có trách nhiệm kiểm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận của người trúng tuyển viên chức và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác đối với kết quả kiểm tra, xác minh văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận của người trúng tuyển viên chức.

5. Hội đồng tuyển dụng viên chức

- Thành lập các bộ phận giúp việc phù hợp với hình thức xét tuyển viên chức.
- Tổng hợp và niêm yết danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển.
- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định.
- Tổ chức kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển và xét tuyển theo quy chế.
- Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định công nhận kết quả xét tuyển và thông báo công nhận kết quả trúng tuyển cho người dự tuyển theo quy định.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Phú năm học 2024 - 2025, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ TPHCM;
- Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM;
- Thường trực Quận ủy;
- UBND/Q (Q.CT);
- VPUBND/Q (CVP, THNC-VX);
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Nội vụ;
- Các trường học công lập thuộc quận;
- Trang thông tin điện tử quận;
- Lưu: VT, PNV.

7



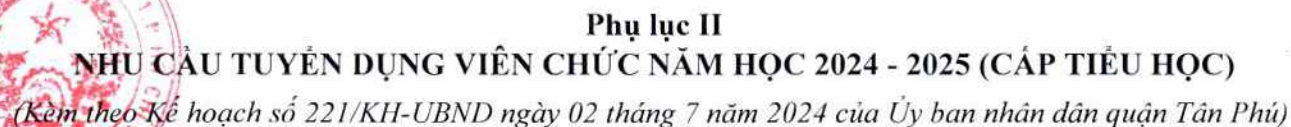
Q. CHỦ TỊCH

Trịnh Thị Mai Trinh



Phụ lục I
NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2024 - 2025 (CẤP MẦM NON)
(Kèm theo Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú)

STT	ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao năm 2024	Số lượng người làm việc hiện có (tính đến 01/6/2024)	Số lượng người làm việc chưa sử dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng tại vị trí giáo viên (Giáo viên mầm non, mã số: V.07.02.26)	Nhu cầu tuyển dụng tại vị trí nhân viên				Ghi chú
							Tổng	Kế toán (Kế toán viên, mã số: 06.031 hoặc Kế toán viên trung cấp, mã số: 06.032)	Văn thư (Văn thư viên, mã số: 02.007 hoặc Văn thư viên trung cấp, mã số: 02.008)	Y tế học đường (Y sĩ hạng IV, mã số: V.08.03.07)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7) = (08)+(9)	(8)	(9)	(10)		(11)	(11)
1	Trường Mầm non Hoàng Anh	28	27	1	3	2	1	0	0	1	NH2024-2025, có 02 giáo viên nghỉ hưu vào tháng 7/2024 và tháng 9/2024
2	Trường Mầm non Hướng Dương	51	47	4	3	2	1	0	0	1	
3	Trường Mầm non Nhiều Lộc	45	45	0	2	1	1	0	0	1	NH2024-2025, dự kiến có 02 giáo viên chuyển đi
4	Trường Mầm non Quỳnh Anh	26	24	2	1	0	1	0	0	1	
5	Trường Mầm non Thiên Lý	48	45	3	1	0	1	1	0	0	
6	Trường Mầm non Trạng Nguyên	28	28	0	1	0	1	0	0	1	NH2024-2025, dự kiến có 01 giáo viên chuyển đi
7	Trường Mầm non Vàng Anh	23	21	2	1	0	1	0	0	1	
TỔNG		249	237	12	12	5	7	1	0	6	

[illegible]

STT	ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao năm 2024	Số lượng người làm việc hiện có (tính đến 01/6/2024)	Số lượng người làm việc chưa sử dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng tại vị trí việc làm giáo viên (Giáo viên tiểu học hạng III, Mã số							Vị trí việc làm nhân viên						Ghi chú
						Tổng	Dạy nhiều môn	Tiếng Anh	Tin học	Mỹ thuật	Âm nhạc	GV làm TPT Đội	Tổng	Kế toán (Kế toán viên, mã số: 06.031 hoặc Kế toán viên trung cấp, mã số: 06.032)	Văn thư (Văn thư viên, mã số: 02.007 hoặc Văn thư viên trung cấp, mã số: 02.008)	Y tế học đường (Y sĩ hạng IV, mã số: V.08.03.07)	Thư viện (Thư viện viên hạng III, mã số: V.10.02.06 hoặc Thư viện viên hạng IV, mã số: V.10.02.07)	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hạng IV, mã số: V.07.06.16)	
8	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	104	100	4	4	1	0	0	0	0	0	1	3	0	0	1	1	1	
9	Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	100	96	4	2	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	1	0	1	
10	Trường Tiểu học Tân Hóa	35	32	3	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	
11	Trường Tiểu học Tân Hương	54	47	7	2	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	1	0	1	
12	Trường Tiểu học Tân Sơn Nhì	54	51	3	2	2	0	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	
13	Trường Tiểu học Tân Thới	55	53	2	2	1	0	0	0	0	0	1	1	1	0	0	0	0	
14	Trường Tiểu học Tô Vĩnh Diện	62	56	6	1	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	
TỔNG		976	916	60	40	24	4	5	5	1	3	6	16	1	2	5	1	7	



Phụ lục III
NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2024 - 2025 (CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ)
(Kèm theo Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú)

STT	ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao năm 2024	Số lượng người làm việc hiện có (tính đến 01/6/2024)	Số lượng người làm việc chưa sử dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng tại vị trí việc làm giáo viên (Giáo viên trung học cơ sở hạng III: Mã số V.07.04.32)																Nhu cầu tuyển dụng tại vị trí việc làm nhân viên				Ghi chú
						Tổng	Ngữ văn	KHXH		GDC D	Tiếng Anh	Toán	KHTN			Công nghệ	Thể dục	Âm nhạc	Mỹ thuật	Tin học	GV làm TPT Đội	Tổng	Thư viện (Thư viện viên hạng III, mã số: V.10.02.06 hoặc Thư viện viên hạng IV, mã số: V.10.02.07)	Thiết bị, thí nghiệm (Viên chức thiết bị, thí nghiệm, mã số: V.07.07.20)	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hạng IV, mã số: V.07.06.16)	
								Lịch sử	Địa lý				Vật lý	Hóa học	Sinh học											
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (7)+(23)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)	(27)
1	Trường THCS Đặng Trần Côn	78	75	3	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	
2	Trường THCS Đồng Khởi	101	92	9	4	4	3	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
3	Trường THCS Hoàng Diệu	84	77	7	4	4	0	1	0	0	1	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	
4	Trường THCS Hùng Vương	63	56	7	5	3	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	2	0	1	1	
5	Trường THCS Lê Anh Xuân	122	112	10	4	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	1	2	0	0	2	
6	Trường THCS Lê Lợi	120	112	8	4	4	1	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	
7	Trường THCS Nguyễn Huệ	74	69	5	1	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
8	Trường THCS Nguyễn Trãi	62	46	16	11	10	0	0	1	0	0	2	0	1	0	1	0	2	2	1	0	1	1	0	0	Giáo viên dạy môn Công nghệ ưu tiên giảng dạy về nữ công
9	Trường THCS Phan Bội Châu	113	106	7	1	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
10	Trường THCS Tân Thới Hòa	84	80	4	4	4	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0	0	
11	Trường THCS Thoại Ngọc Hầu	73	64	9	7	5	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	2	1	0	0	2	0	0	2	
12	Trường THCS Tôn Thất Tùng	92	81	11	10	10	1	0	2	0	1	2	0	1	0	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0	
13	Trường THCS Trần Quang Khải	70	62	8	6	5	0	1	1	0	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0	0	1	0	0	1	
14	Trường THCS Võ Thánh Trang	119	105	14	5	4	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	1	0	0	1	
TỔNG		1255	1137	118	68	59	8	4	7	2	3	7	0	2	0	1	0	10	8	4	3	9	1	1	7	



Phụ lục IV
NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRƯỜNG CHUYÊN BIỆT BÌNH MINH NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú)

STT	ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc được giao năm 2024	Số lượng người làm việc hiện có (tính đến ngày 01/6/2024)	Số lượng người làm việc chưa sử dụng	Tổng nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng tại vị trí giáo viên (Giáo viên tiểu học hạng III, mã số: V.07.03.29)	Nhu cầu tuyển dụng tại vị trí nhân viên			Ghi chú
							Tổng	Kế toán (Kế toán viên, mã số: 06.031 hoặc Kế toán viên trung cấp, mã số: 06.032)	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật hạng IV, mã số: V.07.06.16)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (7)+(8)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Trường Chuyên biệt Bình Minh	47	29	18	18	10	8	1	7	
TỔNG		47	29	18	18	10	8	1	7	